

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cảnh báo học vụ đối với sinh viên hệ đào tạo từ xa đợt xét học kỳ 2 năm học 2025–2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 174/2003/QĐ-Ttg ngày 20/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 658/QĐ-NHNN ngày 04/4/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 159/NQ-ĐHNH-HĐT ngày 16/9/2024 về việc ban hành Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 484/QĐ-ĐHNH ngày 28/02/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-ĐHNH, ngày 28/02/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ kết quả học tập, tình hình đăng ký học phần của sinh viên hệ Đào tạo từ xa;

Căn cứ Biên bản họp ngày 29/09/2026 của Hội đồng xét cảnh báo học vụ hệ đào tạo từ xa đợt xét học kỳ 2 năm học 2025 – 2026;

Xét tờ trình số 36 /TTr-ĐHNH-DTC ngày 30 tháng 09 năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Đào tạo từ xa và Tư vấn chuyển giao công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cảnh báo học vụ lần 1 đối với 69 sinh viên hệ đào tạo từ xa do không còn theo học từ 01 (một) học kỳ trở lên.

(Danh sách sinh viên kèm theo quyết định này).

Điều 2: Các sinh viên có tên ở Điều 1 có trách nhiệm liên hệ học tập và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ chưa hoàn thành trong thời gian học tại Trường theo các quy chế, quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường.



Điều 3. Chánh Văn phòng, Giám đốc Trung tâm Đào tạo từ xa và Tư vấn chuyển giao công nghệ, Trưởng các Đơn vị liên quan và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Lưu VP, DTC



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Nguyễn Đức Trung





**DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ ĐÀO TẠO TỪ XA XÉT NHẮC NHỎ XÉT HỌC VỤ
ĐỢT HK 2 NĂM HỌC 2025 -2026**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3410/QĐ-ĐHNH, ngày 29 tháng 09 năm 2026 của Hiệu trưởng)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp SH	Mức xử lý học vụ tại HK2 2025-2026	Lý do	Ngành đào tạo	Khóa/Đợt	Ghi chú
1	040401240004	Nguyễn Thị Bình	06/12/1992	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
2	040401240005	Đoàn Hoa Bưởi	11/02/1993	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
3	040401240008	Tô Hoài Dương	26/10/1999	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
4	040401240010	Nguyễn Lư Tấn Giang	20/11/2002	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
5	040401240022	Nguyễn Thị Lan	05/02/1999	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
6	040401240024	Phạm Hà Liên	01/02/1992	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
7	040401240032	Trần Thị Oanh	28/10/1998	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
8	040401240035	Hồ Nữ Ngọc Quy	16/02/2001	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
9	040401240050	Phạm Nguyễn Phương Uyên	03/10/2002	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
10	040401240079	Lê Thị Xuân Hương	18/12/1998	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
11	040401240094	Trương Thụy Mai Ngọc	27/08/2001	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
12	040401240098	Nguyễn Thị Thu Nguyên	08/11/1997	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
13	040401240099	Lê Văn Nhân	02/01/1995	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
14	040401240100	Nguyễn Ngọc Hoài Nhi	22/02/1990	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
15	040401240103	Võ Hồng Phúc	25/08/1988	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
16	040401240129	Lê Huy Thắng	08/07/1993	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	



7/11

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp SH	Mức xử lý học vụ tại HK2 2025-2026	Lý do	Ngành đào tạo	Khóa/Đợt	Ghi chú
17	040401240130	Nguyễn Duy Thoảng	30/10/2000	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
18	040401240131	Vũ Thị Thu	15/09/1977	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
19	040401240133	Nguyễn Thu Thủy	08/02/1989	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
20	040401240142	Trương Nguyễn Tường Vy	28/08/1980	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
21	040401240153	Hoàng Tuấn Anh	13/10/1993	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
22	040401240164	Phạm Lê Hoàng Yển	20/09/1993	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
23	040401240174	Võ Thị Hồng Vân	29/07/1991	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
24	040401240176	Trần Minh Còn	20/02/1998	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
25	040401240205	Nguyễn Thị Mỹ Linh	23/09/1995	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
26	040401240086	Đặng Thị Lành	02/02/1993	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
27	040401240148	Lê Minh Đào	05/12/1983	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
28	040401240152	Nguyễn Thị Thanh Tâm	02/04/1993	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
29	040401240171	Mạc Nguyễn Vương Ân	19/04/2002	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
30	040401240181	Nguyễn Phan Hoàng Diễm	06/10/2006	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
31	040401240203	Phạm Quang Tuấn	06/05/1988	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
32	040401240040	Trương Phan Minh Tâm	22/03/1994	NNATX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 3 HK chính, 2 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K1	
33	040402250017	Đinh Hùng	30/07/1983	NNATX_02.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 2 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, đợt 1	
34	040402250029	Nguyễn Thị Bích Nga	06/02/1978	NNATX_02.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 2 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, đợt 1	

m

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp SH	Mức xử lý học vụ tại HK2 2025-2026	Lý do	Ngành đào tạo	Khóa/Đợt	Ghi chú
36	040402250062	Trần Ngọc Trâm	19/12/1991	NNATX_02.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 2 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, đợt 1	
35	040402250038	Vũ Ngọc Hùng Phương	10/11/1974	NNATX_02.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 2 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, đợt 1	
37	040402250053	Nguyễn Ngọc Thiện	12/03/1990	NNATX_02.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 2 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, đợt 1	
38	40402250076	Quách Khoa Đức	27/02/2004	NNATX_02.01TH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 2 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, đợt 1	
39	040402250073	Đặng Bùi Nhất Thương Thương	28/10/2001	NNATX_02.01TH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 2 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, đợt 1	
40	040402250085	Đặng Thị Hạnh Nhân	07/06/1995	NNATX_02.01TH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 2 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, đợt 1	
41	40402250097	Đỗ Thùy Dương	21/10/2001	NNATX_02.02DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	
42	40402250104	Trần Thị Thanh Hằng	20/11/1992	NNATX_02.02DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	
43	40402250111	Bùi Thị Trúc Huyền	19/11/1986	NNATX_02.02DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	
44	40402250112	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	23/08/1997	NNATX_02.02DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	
45	40402250119	Mã Nguyễn Phương Lam	08/02/1997	NNATX_02.02DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	
46	40402250124	Nguyễn Yến Linh	04/01/1986	NNATX_02.02DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	
47	40402250130	Nguyễn Thị Nga	16/09/1990	NNATX_02.02DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	
48	40402250143	Trần Thị Xuân Phương	06/01/1997	NNATX_02.02DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	
49	40402250149	Trần Thị Thương Sương	02/08/1997	NNATX_02.02DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	
50	40402250150	Bùi Vĩnh Tài	19/09/1991	NNATX_02.02DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	
51	40402250152	Nguyễn Hoàng Thái	20/08/1986	NNATX_02.02DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	
52	40402250158	Nguyễn Thị Bích Thủy	18/03/1997	NNATX_02.02DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	

7/2

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp SH	Mức xử lý học vụ tại HK2 2025-2026	Lý do	Ngành đào tạo	Khóa/Đợt	Ghi chú
53	40402250163	Nguyễn Thị Thùy Trang	12/02/1998	NNATX_02.02DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	
54	40402250169	Nguyễn Trần Thu Uyên	12/06/2001	NNATX_02.02DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	
55	40402250170	Nguyễn Thị Thanh Uyên	14/12/1980	NNATX_02.02DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	
56	40402250184	Trần Thị Thu Hiền	26/09/1991	NNATX_02.02TH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	
57	40402250187	Đặng Huỳnh Việt	01/02/1992	NNATX_02.02TH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	
58	40402250192	Nguyễn Thị Thanh Long	16/12/1997	NNATX_02.02TH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	
59	40402250195	Đoàn Thị Bích Ngọc	21/11/1987	NNATX_02.02TH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Ngôn ngữ Anh	K2, Đợt 2	
60	40702250021	Nguyễn Thị Bích Thủy	18/03/1997	LKTTX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Luật Kinh tế	K1, Đợt 1	
61	40702250008	Trần Thị Ngọc Mai	06/04/1996	LKTTX_01.01DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Luật Kinh tế	K1, Đợt 1	
62	40702250038	Nguyễn Thị Ngân	08/11/2003	LKTTX_01.01TH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Luật Kinh tế	K1, Đợt 1	
63	40702250039	Võ Đức Thế	05/09/1995	LKTTX_01.01TH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Luật Kinh tế	K1, Đợt 1	
64	40702250093	Phan Duy Anh	15/12/1980	LKTTX_01.02DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Luật Kinh tế	K1, Đợt 2	
65	40702250056	Huỳnh Thị Hồng Loan	04/02/1989	LKTTX_01.02DH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Luật Kinh tế	K1, Đợt 2	
66	40702250051	Đinh Ngọc Hương	22/03/2006	LKTTX_01.02TH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Luật Kinh tế	K1, Đợt 2	
67	40702250067	Ngô Xuân Long	23/09/1995	LKTTX_01.02TH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Luật Kinh tế	K1, Đợt 2	
68	40702250104	Trương Minh Sơn	05/10/1988	LKTTX_01.02TH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Luật Kinh tế	K1, Đợt 2	
69	40702250076	Nguyễn Thanh Nghĩa	05/05/1998	LKTTX_01.02TH	CBHV lần 1	Không đăng ký học liên tục 1 HK chính, 1 HK phụ	Luật Kinh tế	K1, Đợt 2	

Tổng 69 sinh viên./.

VIỆT M

th